

Số: 436/2026/QĐST- HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 04 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 626/2026/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2026 về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Trương Thị Mỹ Q**, sinh ngày 10/01/2002; Địa chỉ: **ấp T, xã C, tỉnh Vĩnh Long**.

- *Bị đơn*: Anh **Trần Minh C**, sinh ngày 19/02/1997; Địa chỉ: **ấp T, xã C, tỉnh Vĩnh Long**.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Trương Thị Mỹ Q** và anh **Trần Minh C**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị **Trương Thị Mỹ Q** và anh **Trần Minh C** thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị **Trương Thị Mỹ Q** và anh **Trần Minh C** thống nhất giao con chung tên **Trần Hoàng Gia T**, sinh ngày 20/01/2024 cho chị **Trương Thị Mỹ Q** được trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị **Trương Thị Mỹ Q** và anh **Trần Minh C** tự nguyện không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị **Trương Thị Mỹ Q** và anh **Trần Minh C** xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt ra để giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị **Trương Thị Mỹ Q** và anh **Trần Minh C** mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*). Chị **Trương Thị Mỹ Q** tự nguyện nộp thay cho anh **Trần Minh C** nên chị **Trương Thị Mỹ Q** phải chịu toàn bộ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002370 ngày 27/8/2026 do Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long thu. Hoàn trả cho chị **Trương Thị Mỹ Q** số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 10 – Vĩnh Long;
- UBND xã Hưng Mỹ, tỉnh Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mộng Tiền